TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 104/2023/HS-ST
Ngày 11-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên Toà: Bà Nguyễn Thị Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Thế Cường

2. Bà Đặng Thị Việt Hoài

- *Thư ký phiên Tòa*: Bà Mai Thị Quyên, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình tham gia phiên Tòa*: Bà Đặng Thị Lan, Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2023 trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 106/2023/TLST-HS ngày 20 tháng 6 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 99/2023/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo: **Đặng Đức H**, sinh ngày 06/7/1985 tại Thái Bình; nơi cư trú: Thôn KC, xã ĐX, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do ; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Đức Hiệp và bà Vũ Thị Thục; có vợ là Nguyễn Thị Thúy Hằng (Đã ly hôn) và 01 con; tiền sự: Không; nhân thân: Quyết định số 101/QĐ-UBND ngày 12/01/2011 của Ủy ban nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình áp dụng đưa vào Trung tâm - Chữa bệnh - Giáo dục - Xã hội, lý do nghiện ma túy, thời hạn 12 tháng. Chấp hành xong ngày 12/01/2012.

Tiền án: 02:

- Bản án số 76/2013/HSST ngày 05/12/2013 của Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xử phạt Đặng Đức H 07 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày 18/8/2013, chấp hành

xong hình phạt tù ngày 26/4/2018, chấp hành xong án phí ngày 03/3/2014, chấp hành xong hình phạt bổ sung ngày 20/02/2015.

- Bản án số 46/2021/HSST ngày 07/4/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xử phạt Đặng Đức H 01 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" thời hạn tù tính từ ngày 16/12/2020, chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/6/2022, chấp hành xong án phí ngày 27/5/2021.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/4/2023 đến ngày 20/4/2023 chuyển tạm giam đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Thái Bình (có mặt).

Người chứng kiến:

1. Anh Trần Ngọc A, sinh năm 1975. Nơi cư trú: Số nhà 143, đường PB V, tổ 17, phường Kỳ Bá, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

2. Anh Phạm Ngọc B, sinh năm 1976. Nơi cư trú: thôn TS, xã VC, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên Tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 09 giờ ngày 17/4/2023, Đặng Đức H đi bộ từ nhà ra đường Quốc lộ 39A bắt xe buýt đến khu vực đường Trần Thái Tông thuộc phường Trần Hưng Đạo, thành phố Thái Bình thì xuống xe rồi đi bộ vào khu Công nghiệp Nguyễn Đức Cảnh thuộc phường Trần Hưng Đạo, thành phố Thái Bình thì gặp và mua được của một người nam giới không biết tên, địa chỉ khoảng 35 tuổi 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy H cất giấu gói ma túy vào túi áo khoác bên trái rồi đi bộ ra đường Trần Thái Tông bắt xe buýt về đến khu vực ngã tư Gia Lễ thuộc thôn An Lễ, xã Đông Mỹ, thành phố Thái Bình thì xuống xe đi bộ được một đoạn thì bị tổ công tác Công an thành phố Thái Bình phát hiện. Tại đây, trước sự chứng kiến của anh Trần Ngọc Anh và anh Phạm Ngọc Bắc, H đã tự giác lấy từ trong túi áo khoác bên trái ra giao nộp cho tổ công tác 01 gói được gói bằng giấy bạc màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục và khai nhận đó là ma túy của H vừa mua để sử dụng cho bản thân.

Tại kết luận giám định số 584/KL-KTHS(MT) ngày 19/4/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Mẫu vật quản lý của Đặng Đức H gửi giám định là ma túy, loại Heroin, có khối lượng 0,1488 gam.

Cáo trạng số 113/CT-VKSTPTB ngày 19/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình truy tố ra trước Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình để xét xử đối với Đặng Đức H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên Tòa, Đặng Đức H khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu; đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đặng Đức H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: tịch thu tiêu hủy số ma túy thu của bị cáo được niêm phong trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 548/KL-KTHS(MT) của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình;

Bị cáo Đặng Đức H đồng ý với tội danh Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình đã truy tố, không trình bày lời bào chữa và không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo Đặng Đức H nói lời sau cùng : Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên Tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Tại phiên Tòa, bị cáo Đặng Đức H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong vật chứng, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 10 giờ ngày 17/4/2023, tại khu vực ngã tư Gia Lễ thuộc thôn An Lễ, xã Đông Mỹ, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, tổ công tác Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình phát hiện, bắt quả tang Đặng Đức H là người đã tái phạm chưa được xóa án tích có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy, loại Heroin, có khối lượng 0,1488 gam, mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của Đặng Đức H là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quy định quản lý chất gây nghiện của nhà nước. Nghiện ma tuý là tệ nạn đang được đấu tranh bài trừ ra khỏi đời sống xã hội. Bị cáo là người đã thành niên, có nhận thức đầy đủ về tính chất nguy hiểm cũng như hậu quả của hành vi do mình thực hiện, nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: *"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:...c) Heroin, Cocain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam... 2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:...**o) Tái phạm nguy hiểm**..."*. Như vậy, hành vi trên của Đặng Đức H đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3]. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình truy tố bị cáo Đặng Đức H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo Đặng Đức H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên Tòa, bị cáo thành khẩn khai báo; bố đẻ bị cáo được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng nhì, do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5]. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để cải tạo, giáo dục bị cáo, góp phần đấu tranh phòng ngừa chung.

[6]. Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức*

vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản". Xét thấy bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, số ma túy thu giữ trong vụ án còn lại sau giám định là chất Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8]. Về nguồn gốc số ma túy , bị cáo Đặng Đức H khai mua tại khu vực khu Công nghiệp Nguyễn Đức Cảnh thuộc phường Trần Hưng Đạo, thành phố Thái Bình của một người nam giới không biết tên, địa chỉ khoảng 35 tuổi, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý.

[9]. Về án phí: Bị cáo Đặng Đức H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Đặng Đức H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 47; Điều 50 Bộ luật Hình sự; Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đặng Đức H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đặng Đức H 05 (năm) tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 17/4/2023).

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu gi ữ của Đặng Đức H còn lại sau giám định đư ợc niêm phong trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 548/KL - KTHS (MT) của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

(Vật chứng trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân s ự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20/6/2023).

4. Về án phí: Bị cáo Đặng Đức H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Đặng Đức H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 11/7/2023).

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Thái Bình;
- VKSND TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan CSĐT, Cơ quan THAHS Công an TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Cơ sở giam giữ;
- Sở Tư pháp Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh